

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 69/2019/DS-ST

Ngày: 31-10-2019

V/v tranh chấp hợp đồng vay
tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Cường

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diễm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Phan Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 284/2019/TLST – DS ngày 05 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2019/QĐXXST-DS ngày 25/9/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Ngô Ngọc Kh, sinh năm 1979; Thường trú: số 8 đường B khu TTHC khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn:* Bà Mai Thị O, sinh năm 1979; Địa chỉ: số 180 B, khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1982; Thường trú: số 8 đường B khu TTHC khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 19/7/2019, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Ngô Ngọc Kh trình bày:

Ông Kh và bà Mai Thị O có quen biết từ trước. Ngày 20/4/2018, bà O đến nhà ông Kh tại số 8 đường B khu TTHC khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh

Bình Dương mượn số tiền 800.000.000 đồng để mua đất, bà O viết giấy mượn tiền hạn 15 ngày sẽ trả, trong giấy tờ không ghi lãi suất. Bà O không thế chấp tài sản gì. Sau khi viết giấy, hai bên ký tên vào (bà O ký và lấn tay), ông Kh đã đưa cho bà O đủ 800.000.000 đồng.

Chiều cùng ngày, bà O tiếp tục đến nhà ông Kh hỏi mượn 600.000.000 đồng và bà O lập giấy mượn tiền hạn 10 ngày sẽ trả, trong giấy không ghi lãi suất. Bà O không thế chấp tài sản gì. Sau khi viết giấy, hai bên ký tên và lấn tay, ông Kh đã đưa cho bà O đủ 600.000.000 đồng.

Ngày 23/5/2018, bà O tiếp tục đến nhà ông Kh mượn số tiền 100.000.000 đồng, tuy nhiên do không có ông Kh ở nhà nên vợ ông Kh lấy tiền cho bà O mượn và bà O hạn 10 ngày sẽ trả, hai bên không lập giấy tờ.

Đến khi hết thời hạn mượn các khoản tiền trên, bà O không trả tiền nên ông Kh có liên lạc với bà O và bà O đã đến nhà ông Kh lập 01 giấy cam kết ngày 06/9/2018 với nội dung: bà O cam kết đến ngày 19/9/2018 sẽ thanh toán số tiền ông Kh đã cho mượn là 1.500.000.000 đồng, bà O ký tên vào giấy trên và giao cho ông Kh giữ giấy.

Đến ngày 19/9/2018, bà O không trả được cho ông Kh khoản tiền nào và cứ hạn cho đến nay.

Nhận thấy quyền lợi bị ảnh hưởng nên ông Kh khởi kiện tại Tòa án yêu cầu bà Mai Thị O trả số tiền 1.500.000.000 đồng. Tiền lãi tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (từ ngày 20/9/2018 đến ngày 31/10/2019) theo lãi suất 1%/tháng là 195.000.000 đồng. Tổng cộng tiền gốc và lãi là 1.695.000.000 (một tỷ sáu trăm chín mươi lăm triệu) đồng. Ngoài ra không yêu cầu khoản tiền lãi và mức lãi suất nào khác.

Số tiền cho bà O vay là tài sản chung của ông Kh và vợ là Nguyễn Thị A. Việc ông Kh cho vay là cho cá nhân bà O vay (vì ông Kh biết bà O đã ly hôn chồng từ lâu), vì vậy ông Kh xác định chỉ yêu cầu 01 mình bà O có trách nhiệm trả nợ, không yêu cầu ai phải liên đới cùng trả tiền.

- Đối với bị đơn bà Mai Thị O: đã được Toà án thông báo tham gia tố tụng, tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng bà Mai Thị O không đến Toà án làm việc, không cung cấp lời khai, không cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

- Tại bản tự khai ngày 10/9/2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị A trình bày: Thống nhất với lời trình bày và yêu cầu của ông Ngô Ngọc Kh, không bổ sung thêm ý kiến nào.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An:

Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự, nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án

tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng quy định.

Về nội dung: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn ông Ngô Ngọc Kh, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị A có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Bị đơn bà Mai Thị O đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào các ngày 15/10/2019, ngày 31/10/2019 nhưng bà Mai Thị O không đến. Căn cứ vào Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Kh, bà A, bà O.

[2] Về nội dung: Ông Ngô Ngọc Kh yêu cầu bà Mai Thị O trả số tiền 1.500.000.000 đồng theo giấy cam kết ngày 06/9/2018. Tiền lãi tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (từ ngày 20/9/2018 đến ngày 31/10/2019) theo lãi suất 1%/tháng là 195.000.000 đồng. Tổng cộng tiền gốc và lãi là 1.695.000.000 (một tỷ sáu trăm chín mươi lăm triệu) đồng.

[3] Theo 02 giấy mượn tiền cùng lập ngày 20/4/2018, bà O có vay của ông số tiền 800.000.000 đồng, thời gian vay là 15 ngày và số tiền 600.000.000 đồng, thời gian vay là 10 ngày. Cả hai giấy đều ghi lãi suất 0%. Ông Kh thừa nhận khi vay hai khoản tiền này, bà O cung cấp chứng minh nhân dân có địa chỉ thường trú là phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương nên ông Kh ghi vào giấy mượn tiền địa chỉ thường trú của bà O theo thông tin trên chứng minh nhân dân. Ngoài ra ông Kh trình bày còn cho bà O mượn 100.000.000 đồng vào ngày 23/5/2018 không ghi giấy tờ, bà O hứa 10 ngày trả. Tuy nhiên, sau khi đến hạn trả của các khoản tiền trên bà O không trả được nên ngày 06/9/2018, bà O đã tự ghi cho ông Kh 01 giấy cam kết, trong đó bà O ghi địa chỉ của bà là 180 B, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Nội dung giấy cam kết bà O viết: *“Nay tôi viết giấy cam kết cho anh Ngô Ngọc Kh đến ngày 19/9/2018 tôi phải thanh toán số tiền tôi đã mượn của anh là 1.500.000.000 đồng một tỷ năm trăm triệu đồng”*. Bà O có ký tên và lấn tay vào giấy tờ trên. Như vậy, bản thân ông Kh thừa nhận giấy cam kết ngày 06/9/2018 là giấy ghi tổng các khoản nợ của bà O do bà O ghi cho ông Kh. Căn cứ vào các giấy vay và cam kết trên, xác định bà Mai Thị O có vay của ông Ngô Ngọc Kh số tiền 1.500.000.000 đồng, theo thỏa thuận thời gian trả nợ là ngày 19/9/2018. Tuy nhiên, khi hết hạn trả nợ bà O không thanh toán được cho ông Kh khoản tiền nào, bà O đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

[4] Ông Kh xác định số tiền cho bà O vay là tài sản chung của vợ chồng ông cùng bà Nguyễn Thị A và ông chỉ khởi kiện yêu cầu 01 mình bà O có trách nhiệm thanh toán tiền cho ông mà không yêu cầu ai liên đới cùng chịu trách nhiệm.

[5] Về lãi suất: Theo giấy cam kết ngày 06/9/2018 thì thời điểm trả tiền là ngày 19/9/2018, như vậy, bà O vi phạm nghĩa vụ trả tiền từ ngày 20/9/2018. Ông Kh yêu cầu bà O phải trả tiền lãi trên số tiền vay là 1.500.000.000 đồng theo mức lãi suất 1%/tháng là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cụ thể: 1.500.000.000 đồng x 1%/tháng x 13 tháng (từ ngày 20/9/2018 đến ngày 31/10/2019 là ngày xét xử sơ thẩm) = 195.000.000 đồng.

Ông Kh xác định không yêu cầu khoản tiền lãi và mức lãi suất nào khác.

[6] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 144, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Ngô Ngọc Kh đối với bà Mai Thị O về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc bà Mai Thị O có trách nhiệm thanh toán cho ông Ngô Ngọc Kh số tiền 1.695.000.000 đồng (một tỷ sáu trăm chín mươi lăm triệu đồng), trong đó nợ gốc 1.500.000.000 đồng, tiền lãi là 195.000.000 đồng.

Kể từ ngày 01/11/2019 cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Mai Thị O phải chịu 62.850.000 đồng (Sáu mươi hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại cho ông Ngô Ngọc Kh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 30.750.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0029024 ngày 02/8/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự (3);
- VKSND thị xã Dĩ An (1);
- CC THADS thị xã Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Mỹ Dung